

LÁ THƯ MỤC VỤ

Ở trại tạm giam số 4 đường Phan Đăng Lưu trước chợ Bà Chiểu (Gia Định), thời gian êm đềm và dễ chịu nhất trong phòng 2 khu B là sau giờ điem danh mỗi sáng. Lúc ấy khí hậu trong phòng còn mát dịu nên tính khí các tù nhân bớt hung hăng, và nhất là các người cai tù cũng kéo nhau đi ăn sáng, chẳng ai nhòm ngó vào các phòng giam, nên người tù có cảm giác được dễ thở hơn. Đây cũng là lúc những ‘tù giàu’ (tức là những ai có nhận quà thăm nuôi) bày biện ra để điem tâm. Đám tù nghèo biết thân phận bọt bèo, nên để giúp cái dạ dày đùng kêu réo vì thèm thuồng, thì hoặc là bày cờ tướng ra tranh tài cho quên đói hoặc là tranh thủ tắm rửa và làm vệ sinh cá nhân. Do đó, đây là lúc thuận tiện nhất cho nhóm Ki-Tô Hữu họp lòng tham dự Thánh Lễ.

Vị linh mục mà tôi mang ơn và cảm phục nhất đã có can đảm dâng Thánh Lễ, chấp nhận mọi hậu quả và tai họa có thể xảy ra. Dĩ nhiên không có tụ tập lại ngồi thành vòng tròn (những tên chó săn sẽ nhận ra ngay), mà chỗ ai nấy ngồi và cảm lòng cảm trí hướng về chỗ vị linh mục ấy khi ngài bắt đầu ‘ăn sáng’. Bàn thờ là sàn tù, khăn thánh là tấm nhựa lót thức ăn, đĩa thánh là một đĩa nhựa và chén thánh là cái ca duy nhất của người tù. Tuyệt nhiên không thánh giá, không đèn nến, không lễ phục, không ca đoàn và nhất là không có sách lễ. Câu hỏi được đặt ra là trong hoàn cảnh ngặt nghèo như vậy làm sao vị linh mục ấy có được bánh lễ và rượu lễ ?

Trong lá thư đầu tiên được phép gửi về gia đình, vị linh mục ấy đã xin người nhà gửi vào cho ngài loại thuốc rất cần cho căn bệnh của ngài là thuốc ‘Christomycine’ cùng với một ít rượu thuốc thoa bóp để giảm đau chứng phong thấp của ngài. Tôi liền hỏi ngay : “Cha viết như thế mà họ không nghi ngờ gì sao ?” Ngài mỉm cười đáp : “Thầy vốn là dân Hướng Đạo mà quên trò chơi viết mật thư rồi à ? Có gì đâu, tớ chỉ viết trên giấy trắng mực đen rằngCon nhớ bố mẹ nhiều lắm, con đang cố gắng học tập tốt để sớm được đoàn tụ với gia đình. Con rất nhớ bếp lửa nhà mình, nó ấm cúng làm sao! Xin cả nhà hãy đọc thư con bên cạnh bếp lửa để xem như có sự hiện diện của con trong bầu khí êm ấm ấy.” Tôi hiểu ngay trò chơi thú vị mình đã từng chơi.

Có gì đâu, vị linh mục ấy đã dùng nước chanh viết lên mặt sau lá thư những thứ ngài xin gia đình gửi vào. Nước chanh khô đi chẳng ai nhìn thấy gì, chỉ cần hơi nóng bức thư thì chữ sẽ hiện lên màu nâu đậm. Gia đình vị linh mục ấy có máu Hướng Đạo nên hiểu ngay việc phải đọc lá thư bên cạnh bếp lửa là nghĩa gì. Lần nhận quà tiếp tế sau đó, ngài đã nhận được một gói ‘bánh kẹp’ (những mảnh vụn của bánh lễ) và một lọ nhỏ có ghi rõ ‘thuốc thấp khớp’. Nhờ đó mà anh em tù công giáo có được món quà cao quý thiêng liêng mỗi ngày. Không hiểu sao những ‘Thánh Lễ đặc biệt ấy’, vừa thiếu thốn mọi bề lại vừa hồi hộp lo âu mà sao lòng mỗi người tham dự lại sốt mền vô cùng. Ôn Chúa tác động thật diệu kỳ ngay trong những hoàn cảnh éo le nhất.

Thật vậy, ở những nơi càng nhiều nghịch cảnh bao nhiêu thì hạt giống đức Tin lại càng đâm rễ sâu bấy nhiêu. Hãy cùng nhau suy niệm lại bài Tin Mừng Chúa Nhật này về câu chuyện người mù tên là Bắctimê. Thánh sử Marcô thuật lại rằng : *“Nhiều người quát nạt bảo anh ta im đi, nhưng anh ta lại càng kêu lớn tiếng hơn: “Lạy Con vua Đavít, xin đủ lòng thương tôi !”* Thánh Marcô không giải thích tại sao nhiều người quát nạt bảo anh ta im đi - có thể có nhiều lý do - nhưng rõ ràng là thánh Marcô muốn nêu lên hai việc tương phản nhau : một bên là những tiếng quát mắng dọa nạt và một bên là thái độ càng lúc càng hăm hở và cương quyết của người mù. Càng kêu lớn tiếng bao nhiêu, anh ta càng biểu lộ thái độ quyết liệt tin tưởng vào Chúa Giêsu bấy nhiêu.

Tôi nhớ lời đức cha Phêrô Nguyễn Khảm lúc ngài còn làm linh mục phụ tá nhà thờ Đức Bà Sài Gòn rằng : “Người cộng sản đại thật, vì càng bắt bớ, ngăn cấm, lũng đoạn Giáo Hội Chúa bao nhiêu thì niềm tin của giáo hữu càng sốt mền bấy nhiêu.” Lịch sử đã chứng minh điều đó ngay từ lúc Giáo Hội sơ khai bị bách hại tại Rôma đến thời kỳ cấm đạo của các vua nhà Nguyễn trên quê hương thân yêu của chúng mình.

Hồi tưởng lại những Thánh Lễ tôi được tham dự trong tù rồi so với những Thánh Lễ tôi được điem phúc dâng lên trên đất nước tự do này, Thánh lễ vẫn mãi mãi là thân thể máu nhiệm của Đức Kitô ôm trọn nhân loại trong sự thương xót cứu rỗi của Ngài, nên vẫn cao trọng và huyền nhiệm như nhau. Hoàn cảnh và địa dư không làm thay đổi bản chất cao quý của Thánh Lễ, có thay đổi chẳng là ở trong lòng tin yêu và sốt mền của chúng ta mà thôi. Vậy, hãy noi theo gương mẹ Têrêsa, nhắn nhủ các linh mục rằng : “Xin cha dâng lễ này như Thánh Lễ mở tay, như Thánh Lễ cuối cùng, và như Thánh Lễ duy nhất chỉ có một lần trong đời”. Kính chúc quý ông bà và anh chị em hãy lặp lại lời nhắn nhủ này mỗi lần sắp tham dự Thánh Lễ.

Linh mục Phạm Quang Hồng.